

TỈNH ỦY BÌNH DƯƠNG
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TÌM HIỂU 90 NĂM LỊCH SỬ VẼ VANG
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH DƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bình Dương, ngày 11 tháng 11 năm 2019

*

ĐỀ CƯƠNG
GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI
CUỘC THI TÌM HIỂU 90 NĂM LỊCH SỬ VẼ VANG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN
VIỆT NAM VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH DƯƠNG

Câu 1: Đảng Cộng sản Việt Nam do ai sáng lập, vào thời gian nào và được thành lập trên cơ sở hợp nhất những tổ chức Cộng sản tiền thân nào? Ý nghĩa của sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

Trả lời:

Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra từ ngày 6-1 đến ngày 8-2-1930, tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Tham dự hội nghị có hai đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng là Trịnh Đình Cửu và Nguyễn Đức Cảnh, hai đại biểu của An Nam Cộng sản Đảng là Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu. Do chưa nhận được tin Đông Dương Cộng sản Liên đoàn mới thành lập nên lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc không triệu tập tổ chức này dự Hội nghị. Đến ngày 24-02-1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn xin gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tại Hội nghị Đại biểu lần thứ III của Đảng, tháng 9-1960 đã xem xét và quyết nghị “từ nay trở đi sẽ lấy ngày 3 tháng 2 dương lịch mỗi năm làm ngày kỷ niệm ngày thành lập Đảng”.

Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam có giá trị và tầm vóc to lớn về tư tưởng, chính trị và công tác xây dựng Đảng của một Đại hội Đảng, là mốc son đánh dấu sự trưởng thành của phong trào cách mạng Việt Nam, là bước ngoặt của lịch sử Việt Nam. Đó là thành quả tất yếu của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng cách mạng Nguyễn Ái Quốc với phong trào yêu nước và phong trào công nhân.

Nguyễn Ái Quốc là người có công đầu trong việc tiếp thu và truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, người sáng lập ra Đảng và vạch ra Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do đồng chí Nguyễn Ái Quốc khởi thảo, được Hội nghị thành lập Đảng thông qua đã xác định cách mạng Việt Nam phải tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là con đường cách mạng duy nhất đúng để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội,

giải phóng con người. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh, đường lối cách mạng đúng đắn chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã giải quyết sự bế tắc về đường lối cách mạng; là cương lĩnh cách mạng đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam: đúng đắn và sáng tạo, phù hợp với điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, xu thế phát triển của thời đại mới. Nó đã giải quyết mối quan hệ giữa dân tộc và giai cấp, dân tộc với quốc tế, thời đại, giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa Mác-Lênin, truyền thống yêu nước với kinh nghiệm cách mạng thế giới... Cương lĩnh là một trong những cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng ta tiếp tục hoạch định đường lối lãnh đạo và đưa cách mạng Việt nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Câu 2: Nêu vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

Trả lời:

** Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Năm 1911, Nguyễn Tất Thành (Nguyễn Ái Quốc) ra đi tìm đường cứu nước. Nguyễn Ái Quốc đặc biệt quan tâm tìm hiểu cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Người rút ra kết luận: "Trong thế giới bây giờ chỉ có Cách mạng Nga là đã thành công, và thành công đến nơi, nghĩa là dân chúng được hưởng cái hạnh phúc tự do, bình đẳng thật". Vào tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin đăng trên báo Nhân đạo. Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp (tháng 12/1920), Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người và Người tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn: "Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản". Tháng 11/1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc).

Tháng 6/1925 người thành lập *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên*. Mở các lớp huấn luyện chính trị cho cán bộ cách mạng Việt Nam. Tác phẩm *Đường cách mệnh* chỉ rõ tính chất và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là cách mạng giải phóng dân tộc mở đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Hai cuộc cách mạng này có quan hệ mật thiết với nhau; cách mạng là sự nghiệp của quần chúng "là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc của một hai người", do đó phải đoàn kết toàn dân. Nhưng cái cốt của nó là công - nông và phải luôn ghi nhớ rằng công nông là người chủ cách mệnh, công nông là gốc cách mệnh. Muốn thắng lợi thì cách mạng phải có một đảng lãnh đạo. Đảng muốn vững

thì phải có chủ nghĩa làm cốt, chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin. Về vấn đề đoàn kết quốc tế của cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc xác định: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam cả”. Về phương pháp cách mạng, Người nhấn mạnh đến việc phải giác ngộ và tổ chức quần chúng cách mạng, phải làm cho quần chúng hiểu rõ mục đích cách mạng, biết đồng tâm hiệp lực để đánh đổ giai cấp áp bức mình, làm cách mạng phải biết cách làm, phải có “mưu chước”, có như thế mới bảo đảm thành công cho cuộc khởi nghĩa với sự nổi dậy của toàn dân... Tác phẩm *Đường cách mệnh* đã đề cập những vấn đề cơ bản của một Cương lĩnh chính trị, chuẩn bị về tư tưởng, chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam.

Câu 3: Từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tổ chức mấy kỳ đại hội? Nêu rõ thời gian, địa điểm tổ chức các kỳ đại hội? Nêu tên các đồng chí Tổng Bí thư (hoặc Bí thư thứ nhất) từ khi Đảng ta được thành lập đến nay?

Trả lời:

Từ ngày thành lập (3-2-1930) đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã 12 lần tổ chức đại hội đại biểu toàn quốc.

* *Hội nghị thành lập Đảng*: Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản ở Việt Nam họp từ ngày 6-1 đến 8-2-1930 dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tại bán đảo Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc) mang tầm vóc lịch sử của Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 10-1930, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ nhất, đồng chí Trần Phú được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng.

* *Đại hội lần thứ I*: Đại hội Đại biểu lần thứ I của Đảng diễn ra từ ngày 28 đến 31- 3-1935, tại một địa điểm ở phố Quan Công, Ma Cao (Trung Quốc). Đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư (tháng 7-1936, đồng chí Hà Huy Tập được cử làm Tổng Bí thư, đến tháng 3-1938, đồng chí Nguyễn Văn Cừ được cử làm Tổng Bí thư và đến tháng 5-1941, đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư).

* *Đại hội lần thứ II*: Đại hội Đại biểu lần thứ II của Đảng diễn ra từ ngày 11 đến 19-2-1951, tại xã Vinh Quang (nay là xã Kim Bình), huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Đồng chí Hồ Chí Minh được bầu là Chủ tịch Đảng, đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ III*: Đại hội Đại biểu lần thứ III của Đảng diễn ra từ ngày 5 đến ngày 10-9-1960 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Hồ Chí Minh được bầu lại làm Chủ tịch Đảng; đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Bí thư thứ nhất.

* *Đại hội lần thứ IV*: Đại hội Đại biểu lần thứ IV của Đảng diễn ra từ ngày 14 đến ngày 20-12-1976 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ V*: Đại hội Đại biểu lần thứ V của Đảng diễn ra từ ngày 27 đến 31-3-1982 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Lê Duẩn được bầu lại làm Tổng Bí thư (ngày 14-7-1986, Ban Chấp hành Trung ương họp phiên đặc biệt. Đồng chí Trường Chinh được bầu giữ chức Tổng Bí thư thay đồng chí Lê Duẩn từ trần ngày 10-7-1986).

* *Đại hội lần thứ VI*: Đại hội Đại biểu lần thứ VI của Đảng diễn ra từ ngày 15 đến 18-12-1986 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ VII*: Đại hội Đại biểu lần thứ VII của Đảng diễn ra tại thủ đô Hà Nội từ ngày 24 đến 27-6-1991. Đồng chí Đỗ Mười được bầu làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ VIII*: Đại hội Đại biểu lần thứ VIII của Đảng diễn ra từ ngày 28-6 đến 1-7-1996 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Đỗ Mười được bầu làm Tổng Bí thư (tại Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII ngày 26-12-1997 bầu đồng chí Lê Khả Phiêu giữ chức vụ Tổng Bí thư).

* *Đại hội lần thứ IX*: Đại hội Đại biểu lần thứ IX của Đảng diễn ra từ ngày 19 đến 22-4-2001 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Nông Đức Mạnh được bầu làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ X*: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng diễn ra từ ngày 18 đến ngày 25-4-2006 tại thủ đô Hà Nội. Đồng chí Nông Đức Mạnh được bầu lại làm Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ XI*: Đại hội Đại biểu lần thứ XI của Đảng diễn ra từ ngày 12 đến 19-1-2011 tại Trung tâm Hội nghị quốc gia, thủ đô Hà Nội. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng được bầu giữ chức Tổng Bí thư.

* *Đại hội lần thứ XII*: Đại hội Đại biểu lần thứ XII của Đảng diễn ra từ ngày 20 đến 28-1-2016 tại Trung tâm Hội nghị quốc gia, thủ đô Hà Nội. Đồng chí Nguyễn Phú Trọng được bầu lại giữ chức Tổng Bí thư.

* *Các đồng chí Tổng Bí thư (hoặc Bí thư thứ nhất) của Đảng qua các thời kỳ:*

Trần Phú.

Lê Hồng Phong.

Hà Huy Tập.

Nguyễn Văn Cừ.

Trường Chinh.

Lê Duẩn.

Nguyễn Văn Linh.

Đỗ Mười.

Lê Khả Phiêu.

Nông Đức Mạnh.

Nguyễn Phú Trọng.

Câu 4: Đảng ta khởi xướng đường lối đổi mới đất nước từ Đại hội lần thứ mấy, năm nào? Nội dung chủ yếu Nghị quyết của Đại hội đổi mới? Ở tỉnh Bình Dương, Đại hội đại biểu lần thứ mấy của Đảng bộ tỉnh là đại hội mở đầu thực hiện đường lối đổi mới, thời gian tiến hành đại hội?

** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng họp tại Hà Nội từ ngày 15 đến 18-12-1986. Dự Đại hội có 1129 đại biểu thay mặt cho gần 1,9 triệu đảng viên trong toàn Đảng. Đồng chí Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Lê Đức Thọ được giao trách nhiệm là Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Đại hội khẳng định quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình đất nước, tự phê bình về những sai lầm khuyết điểm, đổi mới tư duy lý luận trải qua nhiều tìm tòi, khảo nghiệm từ thực tiễn, Đại hội đề ra đường lối đổi mới.

** Nội dung cơ bản của đường lối đổi mới toàn diện đất nước:*

- Đổi mới cơ cấu kinh tế, có chính sách sử dụng đúng đắn các thành phần kinh tế, xác định nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ.

+ Các thành phần kinh tế gồm có: kinh tế khu vực quốc doanh; tập thể; kinh tế tiểu sản xuất hàng hóa; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước dưới nhiều hình thức, mà hình thức cao là công tư hợp doanh; kinh tế tự nhiên, tự cấp, tự túc. Chính sách cụ thể đối với từng thành phần kinh tế.

+ Tập trung thực hiện ba chương trình mục tiêu về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

- Đổi mới cơ chế quản lý: Xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp. Thực chất của cơ chế mới là cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hoạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ bảo đảm kế hoạch, quan hệ T-H...

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại: Công bố chính sách khuyến khích nước ngoài đầu tư vào nước ta dưới nhiều hình thức; căn cứ chính sách và biện pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài và Việt kiều vào nước ta để hợp tác kinh doanh

- Đổi mới và tăng cường, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước:

+ Cải cách lớn về tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước: Bộ máy từ trung ương đến địa phương và cơ sở là một hệ thống thống nhất, có phân định rành mạch nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm từng cấp; điều hành các hoạt động kinh tế, xã hội trong toàn xã hội theo kế hoạch, giữ vững pháp luật, kỷ cương nhà nước và trật tự xã hội, giữ vững quốc phòng và an ninh; xây dựng bộ máy gọn nhẹ, có chất lượng cao....

- Đổi mới tư duy lý luận và phong cách lãnh đạo của Đảng: nhận thức rõ hơn về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, những đặc trưng và quy luật khách quan trong thời kỳ quá độ; khắc phục bệnh quan liêu, xa rời thực tế, xa rời quần chúng, thực sự gắn bó với dân, lấy dân làm gốc; nâng cao đạo đức cách mạng...

** Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ IV*

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ IV họp từ ngày 28/10 - 01/11/1986 tại Thị xã Thủ Dầu Một. Về dự Đại hội có 358 đại biểu, thay mặt cho hơn 10.500 đảng viên trong toàn tỉnh. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ IV (11/1986 - 12/1991) gồm 58 đồng chí, trong đó có 13 đồng chí là ủy viên dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bầu Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 14 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Luông tiếp tục được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy. Đồng chí Lê Văn Thâm được bầu làm Phó bí thư Thường trực Tỉnh ủy. Đồng chí Trần Ngọc Khanh được bầu làm Phó bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Đại hội lần thứ IV của Đảng bộ Tỉnh là Đại hội mở đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, là Đại hội đổi mới cách suy nghĩ, cách làm; đổi mới tư duy kinh tế; đổi mới phong cách làm việc gắn bó với quần chúng; đổi mới tổ chức cán bộ và hành động theo quy luật, giải phóng cho kỳ được lực lượng sản xuất hiện có, khai thác và phát huy mọi tiềm năng của tỉnh để phát triển mạnh mẽ lực lượng sản xuất, ổn định tình hình kinh tế, xã hội, ổn định và cải thiện đời sống nhân dân trong tỉnh.

Câu 5: Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước ta nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng đã đạt được những thắng lợi quan trọng nào trong công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước?

Trả lời:

* *Đối với cả nước:* Sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, nền kinh tế nước ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, quy mô và tiềm lực được nâng lên; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức hợp lý, năm sau cao hơn năm trước. Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và thực hiện ba đột phá chiến lược được tập trung thực hiện bước đầu đạt kết quả tích cực. Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hoá, xã hội, y tế có bước phát triển. An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững hoà bình, ổn định. Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hiệu quả. Vị thế, uy tín quốc tế của

nước ta tiếp tục được nâng cao. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được phát huy. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng và đạt kết quả quan trọng.

** Đối với tỉnh Bình Dương:* Phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, tỉnh Bình Dương đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng và khá toàn diện. Tiềm lực và khả năng cạnh tranh, thương hiệu của tỉnh được cải thiện rõ rệt, Bình Dương đang thuộc nhóm các tỉnh dẫn đầu thành công trong sự nghiệp đổi mới. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, GDP bình quân hàng năm tăng 13%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được chú trọng đầu tư theo hướng hiện đại. Thu hút đầu tư vượt chỉ tiêu đề ra. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân không ngừng được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực; các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Công tác đối ngoại nhân dân có bước phát triển tích cực, góp phần quảng bá, nâng cao hình ảnh và vị thế của Bình Dương đối với cộng đồng doanh nghiệp, bạn bè trong nước và quốc tế.

Câu 6: Tại các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Đảng ta đã ban hành bao nhiêu Nghị quyết? Tên của các Nghị quyết đó là gì?

Trả lời:

Tại các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Đảng ta đã ban hành các Nghị quyết sau:

** Hội nghị lần thứ tư*

- Nghị quyết số 04/NQ-TW ngày 30/10/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Nghị quyết số 05/NQ-TW ngày 1/11/2016, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế

** Hội nghị lần thứ năm*

- Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

- Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước

** Hội nghị lần thứ sáu*

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

** Hội nghị lần thứ bảy*

- Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp

- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

** Hội nghị lần thứ tám*

- Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Câu 7: Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” được ban hành vào

ngày, tháng, năm nào? Những vấn đề trọng tâm về công tác xây dựng Đảng mà nghị quyết Trung ương 4 nêu lên là gì?

Trả lời:

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” được ban hành vào ngày 30-10-2016.

Những vấn đề trọng tâm về công tác xây dựng Đảng mà nghị quyết Trung ương 4 nêu lên:

- Đánh giá một số kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân của công tác xây dựng Đảng trong thời gian qua.

- Nêu lên 27 biểu hiện thuộc 3 nhóm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” gồm:

1. Nhóm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị: 9 biểu hiện
2. Nhóm biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống: 9 biểu hiện
3. Nhóm biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ: 9 biểu hiện

- Đưa ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung thực hiện:

1. Nhóm giải pháp về công tác chính trị tư tưởng, tự phê bình và phê bình.
2. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách.
3. Nhóm giải pháp về kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.
4. Nhóm giải pháp về phát huy vai trò của nhân dân và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Câu 8: Đảng bộ tỉnh Thủ Dầu Một được thành lập vào thời gian nào, ai là Bí thư Tỉnh ủy đầu tiên? Công tác cấp bách trước mắt của Đảng bộ tỉnh sau khi được thành lập là gì?

Trả lời:

Từ cuối năm 1935 trở đi, trên địa bàn tỉnh Thủ Dầu Một, ngoài Chi bộ Bình Nhâm ra đời từ năm 1930, một loạt chi bộ mới lần lượt hình thành như chi bộ ở các làng An Thạnh, An Sơn, Tân Khánh... với khoảng 20 đảng viên.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng tháng 3-1935 về công tác phát triển Đảng, đồng thời nhằm đáp ứng những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, tháng 2-1936, Xứ ủy Nam kỳ đã chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh Thủ Dầu Một gồm 5 đồng chí: Trương Văn Nhâm, Nguyễn Thị Bảy là 2 cán bộ tăng cường của Xứ ủy và 3 cán bộ của địa phương, trong đó có đồng chí Hồ Văn Cống... Đồng chí Trương Văn Nhâm, Xứ ủy viên kiêm Bí thư Tỉnh ủy.

Trong phiên họp đầu tiên của Tỉnh ủy tổ chức tại nhà ông Sáu Dài ở ấp Thạnh Lộc, làng An Thạnh, quận Lái Thiêu (nay là phường An Thạnh, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương) có đại diện của Xứ ủy: đồng chí Lê Thị Thịnh (Lê Thị Hương, Hai Hương), đại diện Liên Tỉnh ủy miền Đông: đồng chí Trương Văn Bang. Tỉnh ủy đã đề ra các công tác cấp bách trước mắt là ổn định tổ chức chi bộ, tổ chức và vận động quần chúng đấu tranh.

Việc thành lập Tỉnh ủy (lâm thời) vào mùa xuân năm 1936 đánh dấu một bước ngoặt trong phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân tỉnh Thủ Dầu Một. Từ đây, tỉnh đã có cơ quan đầu não để trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng trong tỉnh.

Câu 9: Trình bày diễn biến cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở tỉnh Thủ Dầu Một trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

Trả lời:

Trong những ngày từ 19 đến 23/8/1945 ở Thủ Dầu Một, lực lượng địch đang trên đà suy sụp, rệu rã. Thế ta mạnh, lực ta đông đang làm chủ tình hình ở những vị trí xung yếu trên toàn tỉnh. Lực lượng cách mạng chỉ còn chờ lệnh khởi nghĩa phát ra là sẽ bùng lên một cuộc đấu tranh sôi nổi, giành lấy chính quyền về tay nhân dân.

Đêm 23/8/1945 Hội nghị Tỉnh ủy mở rộng được tổ chức tại chợ Bung Cầu thuộc làng Tương Bình Hiệp, do đồng chí Văn Công Khai, bí thư Tỉnh ủy chủ trì. Hội nghị đã quán triệt nghị quyết Xứ ủy về Tổng khởi nghĩa toàn Nam kỳ. Các đại biểu hoàn toàn nhất trí với Nghị quyết đã đề ra những vấn đề quan trọng: Lập Ủy ban khởi nghĩa tỉnh do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm trưởng ban. Hội nghị kêu gọi cán bộ, đảng viên, các đoàn thể cứu quốc, đơn vị tự vệ, đồng bào hãy đoàn kết, nhất trí giành chính quyền nhanh, gọn, thắng lợi hoàn toàn trong ngày 25/8/1945.

Sau khi giành chính quyền thắng lợi ở các quận trong tỉnh, đêm 24/8/1945 lực lượng cách mạng ở các làng, các quận tiến về thị xã. Tại những địa điểm tập kết, trong khi chờ đợi giờ tấn công vào thị xã, quần chúng khởi nghĩa đã tổ chức một đêm sinh hoạt văn hóa rất đa dạng về hình thức và phong phú về nội dung, thể hiện tinh thần hào hứng phấn khởi của quần chúng cách mạng, nhất là khí thế sôi nổi của nam nữ thanh niên.

7 giờ sáng ngày 25/8/1945, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức trọng thể trước tòa Thị chính quận Châu Thành (xã Phú Cường). Sau khi làm lễ chào cờ, đồng chí Văn Công Khai - Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban khởi nghĩa đọc diễn văn, tuyên bố chính quyền về tay nhân dân.

Sau cuộc mít tinh, quần chúng khởi nghĩa tiến hành cuộc diễn hành suốt mấy giờ liền trên các đường phố. Kết thúc cuộc diễn hành, dưới sự hướng dẫn của Ủy ban khởi nghĩa, các đoàn phân công đi tiếp thu các cơ quan hành chính, tòa án, cảnh sát, đồn cộng hòa vệ binh, khám đường (trại giam), kho bạc, các nhà máy điện, nước, bưu điện...

Như vậy, trong ngày 25/8/1945 nhân dân Thủ Dầu Một đã giành chính quyền thắng lợi cùng ngày với thành phố Sài Gòn và 15 tỉnh bạn ở Nam kỳ.

Thắng lợi của Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 đã mở ra trang sử mới, tạo ra những tiền đề quan trọng để nhân dân trong tỉnh bước vào giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Câu 10: Nêu diễn biến và ý nghĩa lịch sử của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng tỉnh Thủ Dầu Một (30/4/1975)?

Trả lời:

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, chỉ thị của Trung ương Cục, ngày 02 tháng 04 năm 1975, Thường vụ Tỉnh ủy có chỉ thị 03/CT-TU cho Đảng bộ và quân dân trong tỉnh chỉ rõ: “đây là thời kỳ nổi dậy giải phóng xã, ấp ở nông thôn, giải phóng xã, thị trấn, thị xã, thành phố và cả huyện tỉnh” là lúc “tình hình một ngày phát triển bằng 30 năm lúc cách mạng phát triển bình thường. Tỉnh ủy yêu cầu cấp ủy các địa phương phải hết sức nhạy bén, linh hoạt, táo bạo, chủ động tiến công để phối hợp với chiến trường chung giành thắng lợi lớn....

Từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 04 năm 1975, Tỉnh ủy mở Hội nghị cán bộ lãnh đạo chủ chốt của tỉnh để phổ biến nhiệm vụ của quân và dân toàn tỉnh trong chiến dịch tiến công và nổi dậy giải phóng tỉnh và nhiệm vụ phối hợp với các quân đoàn chủ lực trong chiến dịch giải phóng Sài Gòn. Trực tiếp giao nhiệm vụ cho các bí thư Huyện ủy và Thị ủy. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ của chiến dịch, Tỉnh ủy chủ trương sử dụng toàn bộ lực lượng của tỉnh gồm lực lượng vũ trang, các ngành dân chính đảng, lực lượng lộ, mật, phối hợp với lực lượng chủ lực của trên, đánh chiếm các mục tiêu trọng tỉnh, quét sạch tàn quân địch, giải phóng hoàn toàn tỉnh nhà.

Từ ngày 18 đến 25 tháng 04 năm 1975, Tỉnh ủy và Ban chỉ huy quân sự tỉnh phân công cán bộ xuống các đơn vị tập trung của tỉnh, huyện, trực tiếp giao nhiệm vụ chiến dịch cho cơ quan, đơn vị, đồng thời phối hợp các ngành kiểm tra công tác chuẩn bị mọi mặt của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chiến dịch đề ra.

Ngày 18 tháng 04 năm 1975, Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng và Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thủ Dầu Một ra lời kêu gọi: “Toàn thể cán bộ, chiến sĩ, các cấp, các ngành, các vùng hãy phát huy cao độ vai trò tiên phong gương mẫu, kiên cường, bất khuất đập bằng mọi gian khổ hy sinh quyết cùng đồng bào liên tục tấn công đập tan bộ máy kìm kẹp của địch, giành toàn bộ chính quyền trong tỉnh về tay nhân dân”.

Ngày 29 tháng 4 năm 1975, Tỉnh ủy tập trung hơn 400 cán bộ tại căn cứ Rừng Tre xã Vĩnh Tân... triển khai kế hoạch khởi nghĩa. Mục tiêu tiến công đánh chiếm các mục tiêu trong thị xã được Ban chỉ huy giải phóng thị xã phân công cho các mũi áp sát các mục tiêu.

Thực hiện theo kế hoạch hợp đồng tiếng súng tiến công của bộ đội vào căn cứ Phú Lợi, ngay trong đêm 29, rạng ngày 30 tháng 4 năm 1975, lực lượng năm cánh quân

trên các hướng tiến thẳng vào các mục tiêu trong thị xã cùng hàng ngàn quân chúng nhân dân nội ô nhanh chóng chiếm lĩnh các mục tiêu trong nội ô và các vùng ven thị xã. Các tổ chức quần chúng công nông, trí thức, thanh niên, phụ nữ hoạt động bí mật đã ra công khai phối hợp với các đoàn cán bộ, các đơn vị bộ đội địa phương cầm cờ giải phóng, chiếm giữ các mục tiêu công sở. Lực lượng vũ trang thị xã và lực lượng tỉnh đã tiến vào chiếm hầu hết các cơ quan công sở trọng yếu của địch trong thị xã, phát loa kêu gọi địch đầu hàng. Một số đơn vị địch ngoan cố chống trả quyết liệt và chỉ đầu hàng khi thấy không còn khả năng chống cự. Các mục tiêu như tòa hành chánh, dinh tỉnh trưởng, ty công an, thành công binh, kho bạc, Khám Đường... trong nội ô thị xã đều bị đánh chiếm.

Sau khi nghe tin Dương Văn Minh lên tiếng mời đại diện của cách mạng vào "bàn giao" chính quyền (thực chất chính quyền Sài Gòn không còn tư thế để bàn giao!) thì ở Bình Dương Nguyễn Văn Cửa tỉnh trưởng ngụy quyền mở máy prc.25 trên tần số 41 liên lạc với Ban chỉ đạo, chỉ huy tiền phương của tỉnh xin "bàn giao chính quyền". Trong tình thế tuyệt vọng, Nguyễn Văn Cửa cùng mấy tên tùy tùng đi trên một chiếc xe Jeep ra gặp ta như đã hẹn trước. Khi chúng ra đến ngã tư Gò Đậu thì bị một tổ nữ an ninh mật, do đồng chí Cẩm Vân phụ trách chặn giữ vào lúc 9 giờ 40 phút sáng ngày 30 tháng 4. Sau khi mũi tiến vào nội ô thị xã do đồng chí Tám Tấn, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban An ninh tỉnh phụ trách đã chiếm xong ty cảnh sát, Khám Đường rồi tiến lên cầm cờ tòa hành chính ngụy quyền tỉnh vào lúc 10 giờ 30 phút. Cũng vào thời điểm này, đoàn của đồng chí Bảy Tấn cũng cầm cờ trên Nhà việc Phú Cường.

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 4 năm 1975 cờ cách mạng tung bay trên nóc nhà các cơ quan công sở địch. Ta hoàn toàn làm chủ tình hình trong nội ô thị xã. Nhân dân hân hoan đổ ra đường chào mừng các chiến sĩ giải phóng, chào mừng chiến thắng. Cả thị xã rực rỡ màu cờ Tổ Quốc và cờ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Cùng với thị xã Thủ Dầu Một, uy thế của cách mạng và cuộc tiến quân thần tốc của các binh đoàn chủ lực là những điều kiện thuận lợi cho đảng bộ, quân dân các huyện trong tỉnh đẩy mạnh cuộc tiến công và nổi dậy giải phóng địa phương.

Trong niềm vui chung của cả nước, ngày 15 tháng 5 năm 1975, tại khu vực Gò Đậu dưới sự chủ trì của Tỉnh ủy, hơn bốn mươi ngàn đồng bào thị xã, Lái Thiêu, Châu Thành, cán bộ, chiến sĩ một số đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh và lực lượng sư đoàn 312, đơn vị trực tiếp tham gia giải phóng thị xã, đại diện cho toàn thể quân dân trong tỉnh dự lễ mít tinh và tổ chức diễu hành mừng chiến thắng, mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Câu 11: Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước (ngày 30-4-1975) đến nay, Đảng bộ tỉnh Sông Bé - Bình Dương đã trải qua mấy kỳ đại hội? Nêu rõ thời gian, địa điểm và tên Bí thư Tỉnh ủy qua từng kỳ Đại hội?

Trả lời:

Từ sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước (ngày 30-4-1975) đến nay, Đảng bộ tỉnh Sông Bé - Bình Dương đã trải qua 10 kỳ đại hội, cụ thể:

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ I*

Họp tại thị xã Thủ Dầu Một. Bí thư Tỉnh ủy là đồng chí Đỗ Văn Nuông. Đại hội được tổ chức 2 vòng:

Vòng 1: Diễn ra từ ngày 10 đến 20-11-1976.

Vòng 2: Diễn ra từ ngày 19 đến ngày 30-4-1977.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần II*

Diễn ra từ ngày 26-12-1979 đến 1-1-1980 tại thị xã Thủ Dầu Một. Bí thư Tỉnh ủy là đồng chí Đỗ Văn Nuông (đến tháng 5-1980, đồng chí Đỗ Văn Nuông chuyển công tác, đồng chí Nguyễn Văn Luông được cử giữ chức Bí thư Tỉnh ủy).

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần III*

Được tiến hành trong 2 vòng tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Nguyễn Văn Luông được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

Vòng 1: Họp từ ngày 12-1 đến 21-1-1982.

Vòng 2: Họp từ ngày 18-4 đến 22-4-1983.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ IV*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ IV họp từ ngày 28-10 đến 1-11-1986 tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Nguyễn Văn Luông tiếp tục được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần V*

Đại hội được tổ chức tại thị xã Thủ Dầu Một, tiến hành qua 2 vòng. Đồng chí Nguyễn Minh Triết được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

Vòng 1: Họp từ ngày 24-4 đến 26-4-1991.

Vòng 2: Họp từ 26-12 đến 28-12-1991.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé - Bình Dương lần VI*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Sông Bé lần thứ VI (bầu cử ngày 27-4-1996) đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh gồm 47 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Minh Triết được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX ra nghị quyết về việc chia tách tỉnh và điều chỉnh địa giới hành chính, trong đó có tỉnh Sông Bé. Sau đó, Bộ Chính trị ra Chỉ thị 03-CT/TW về việc chia tách tỉnh và đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Quốc hội, ngày 26-11-1996, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sông Bé ra nghị quyết về việc chia tách tỉnh Sông Bé, thành 2 tỉnh Bình Dương và Bình Phước.

Ngày 1-1-1997, tỉnh Bình Dương được thành lập. Trước đó, ngày 12-12-1996, Bộ Chính trị ra Quyết định số 118-QĐNS/TW thành lập Đảng bộ tỉnh Bình Dương và chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 37 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Minh Đức giữ chức Bí thư Tỉnh ủy (lâm thời).

Thực hiện Chỉ thị 51-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn 06-HD/TC-TW ngày 23-7-1997 của Ban Tổ chức Trung ương về việc chuẩn bị và tiến hành Đại hội Đảng bộ các tỉnh, thành phố mới được chia tách. Tỉnh ủy lâm thời tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VI từ ngày 17 đến 19-12-1997 tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Nguyễn Minh Đức được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VII*

Diễn ra từ ngày 2-1 đến ngày 5-1-2001 tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Nguyễn Minh Đức được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 7-2004, đồng chí Nguyễn Minh Đức được nghỉ hưu theo chế độ, đồng chí Mai Thế Trung, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ VIII*

Diễn ra từ ngày 20 đến 23-12-2005 tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Mai Thế Trung tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ IX*

Diễn ra từ ngày 28 đến 30-9-2010 tại thị xã Thủ Dầu Một. Đồng chí Mai Thế Trung được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

** Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X*

Diễn ra từ 25 đến 27-10-2015 tại thành phố Thủ Dầu Một. Đồng chí Trần Văn Nam được bầu giữ chức Bí thư Tỉnh ủy.

Câu 12: Nêu tóm tắt những bài học kinh nghiệm chủ yếu của Đảng bộ tỉnh Bình Dương trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 1975 - 2010.

Trả lời:

Một số bài học kinh nghiệm quan trọng của thời kỳ 1975 - 2010 là:

1. Đoàn kết thống nhất trong Đảng, trước hết là quan hệ đoàn kết trong các Ban Thường vụ, các cấp ủy là yếu tố quan trọng hàng đầu, quyết định chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ và chính quyền trong toàn bộ tiến trình phát triển kinh tế - xã hội.
2. Quá trình Đảng lãnh đạo cũng là quá trình luôn tìm tòi, xây dựng phương thức lãnh đạo thích hợp của Ban Thường vụ và các cấp ủy trong toàn bộ hệ thống chính trị.
3. Trân trọng và phát huy những lợi thế so sánh trong thiên thời địa lợi và nhân hòa; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tổng hợp.

4. Trong lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, đề cao và tuân thủ 5 nguyên tắc phát triển: Phát triển nhanh gắn với ổn định và bền vững. Phát triển kinh tế gắn với tiến bộ văn hóa và công bằng xã hội. Công nghiệp gắn với dịch vụ và đô thị, mở đường cho nông nghiệp và nông thôn phát triển. Xây dựng đồng bộ 3 loại hạ tầng: hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng văn hóa - xã hội và hạ tầng về các thể chế tài chính, tín dụng. Không xem nhẹ hoặc hy sinh bất kỳ lợi ích nào của người dân, lấy cuộc sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân là mục tiêu cuối cùng hướng đến phát triển.

5. Thời kỳ mới, cán bộ mới. Khoan dung, trách nhiệm, quan tâm chăm sóc, bồi dưỡng các thế hệ kế thừa.

6. Gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh. Luôn chủ động trên mọi mặt trận quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới.

Câu 13: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ gì trong 5 năm 2016 - 2020?

Trả lời:

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong 5 năm 2016 - 2020:

Mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là: Tập trung nâng cao chất lượng tăng trưởng, tăng quy mô nền kinh tế, đảm bảo phát triển bền vững và tăng trưởng hợp lý. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng ưu tiên phát triển dịch vụ - công nghiệp gắn với quá trình đô thị hóa, đầu tư phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội; nâng cao đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của người dân. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Bình Dương trở thành đô thị văn minh, giàu đẹp, làm thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2020.

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát đã nêu, trong 5 năm (2016 - 2020) Đảng bộ Tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện một số chương trình đột phá:

- Tập trung phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao có hàm lượng tri thức, công nghệ và giá trị gia tăng cao gắn với phát triển công nghiệp, đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

- Huy động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế, tiếp tục đầu tư phát triển đồng bộ, hiện đại kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Tỉnh, nhất là các công trình mang tính động lực. Gắn kết và khai thác tối đa lợi thế từ hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Tập trung đầu tư xây dựng khu đô thị mới gắn với nâng cấp, chỉnh trang Thành phố Thủ Dầu Một và các đô thị vệ tinh Thuận An, Dĩ An, Bến Cát, Tân Uyên theo hướng văn minh, sạch đẹp và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật và đội ngũ công nhân lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Tỉnh trong giai đoạn mới.

Phấn đấu đạt được các mục tiêu cụ thể thời kỳ 2016 - 2020:

- *Về kinh tế:* Tổng sản phẩm trong Tỉnh (GRDP) tăng bình quân 8,3%/năm (tương ứng GDP là 13,3%). Cơ cấu kinh tế (GRDP) của tỉnh đến năm 2020 công nghiệp 63,2% - dịch vụ 26% - nông nghiệp 3% - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 7,8%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 8,7%/năm. GRDP bình quân đầu người đạt 142,6 triệu đồng vào năm 2020. Thu ngân sách tăng 8,9%/năm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 35% GRDP. Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt 82%. Thu hút đầu tư nước ngoài đạt trên 7 tỷ đô la Mỹ.

- *Về xã hội:* Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 70 – 75%. Tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt trên 7,5 vào cuối năm 2020. Số giường bệnh/vạn dân đạt 27 giường (không tính đến tuyến xã). Hằng năm giải quyết việc làm 45.000 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo theo chỉ tiêu mới giảm hàng năm, đến năm 2020 cơ bản xóa hộ nghèo. Diện tích nhà ở bình quân đạt 30 m²/người. Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới 100%.

- *Về môi trường:* Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý đạt 100%. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Tỷ lệ độ che phủ rừng, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm đạt 57,5%.

- *Về công tác xây dựng Đảng:* Tăng cường xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; có từ 85% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phấn đấu cuối nhiệm kỳ phát triển được trên 9.500 đảng viên mới.

Câu 14: Qua nghiên cứu, tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương”, anh (chị) có những đề xuất, kiến nghị gì trong thời gian tới để góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Bình Dương trong sạch, vững mạnh, xây dựng Bình Dương sớm trở thành đô thị văn minh, hiện đại? (bài viết không quá 2.000 từ).

Trên đây là một số nội dung gợi ý trả lời câu hỏi Cuộc thi tìm hiểu 90 năm Lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương.

Lưu ý: Các bài dự thi nếu có thêm phân diễn giải, phân tích và hình ảnh minh họa để làm rõ hơn nội dung câu trả lời sẽ được Ban Tổ chức khuyến khích cộng thêm điểm.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1930 - 1954), quyển 1 (1930 - 1945), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018.
2. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1930-1975), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2003.
3. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1975-2010), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam.
5. Văn kiện Đại hội đại biểu tỉnh Bình Dương lần thứ X.
6. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
7. <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang>

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1 (1930 - 1975), quyển 1 (1930 - 1945), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018.
2. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1930-1975), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2007.
3. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Dương (1975-2010), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
4. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016.
5. Văn kiện Đại hội đại biểu tỉnh Bình Dương lần thứ X, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
6. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Về tăng cường xây dựng chính quyền địa phương, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, được thông qua tại Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, ngày 25-11-2016.
7. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.